

Vì Một Ngày Mai An Toàn Hơn Cho Các Thế Hệ Tương Lai

Giải pháp an toàn cho trẻ vùng Đồng bằng sông Cửu Long

TÓM TẮT

Đảm bảo sự an toàn, tránh chết đuối ở trẻ là thông điệp chính của nghiên cứu này. Hiện tại, chính phủ Việt Nam, các tổ chức phi chính phủ và cơ quan Liên Hợp Quốc đã và đang triển khai một số hoạt động mới giúp trẻ tăng cường khả năng và kỹ năng ứng phó các rủi ro lũ lụt. Hoạt động đầu tiên được giới thiệu trong bài nghiên cứu này là thể chế hoá chương trình quốc gia về phổ cập bơi lội cho trẻ em. Trong hoạt động này, mô hình lồng bơi đơn giản nhưng hiệu quả được thiết kế cho việc dạy bơi cho trẻ em. Các lồng bơi được đặt gần bờ sông và có độ sâu phù hợp với trẻ. Hoạt động thứ 2 là sự thành lập các điểm giữ trẻ mùa lũ nơi phụ huynh có thể yên tâm giữ con em mình trong khi đi làm. Các điểm giữ trẻ này được quản lý bởi người nuôi dạy trẻ đã được đào tạo về phương pháp, kỹ năng chăm sóc trẻ, dinh dưỡng và vệ sinh cho trẻ. Hoạt động cuối cùng trong bài nghiên cứu này là Chương trình Trường học An toàn vùng lũ bao gồm các hoạt động định hướng cho giáo viên và tập huấn cho học sinh về các giải pháp an toàn vùng lũ. Một bộ tài liệu thông tin an toàn lũ dành cho giáo viên đã được xuất bản và phân phát xuống các trường.

MỤC LỤC

■ Chương trình quốc gia về phổ cập dạy bơi cho trẻ	2
■ Điểm giữ trẻ mùa lũ	5
■ Nâng cao nhận thức cho thế hệ tương lai	7
■ Bài học kinh nghiệm.	10



Một lớp dạy bơi tại xã Tân Hộ Cơ, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp

LỜI GIỚI THIỆU

Trận lũ lịch sử năm 2000 và 2001 ở Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) cho thấy tình trạng báo khẩn trên diện rộng. 1.516 người chết (trong đó có 642 trẻ em) và 1.223.874 hộ dân bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Gần 1.000 trường học đã bị ngập và tạm ngừng hoạt động, hệ thống giáo dục trong cả khu vực cũng bị ảnh hưởng suốt thời gian này. Năm 2002, tổng số thiệt hại về người tại Việt Nam do thiên tai gây ra là 694.448 người tại khu vực ĐBSCL, trong đó có 319 trường hợp trẻ em chết vì nước. Nguyên nhân chính được xác định là do trẻ bị chết đuối. Đa số các trẻ chết nước là do ở nhà một mình không có người lớn trông nom trong khi cha mẹ đi làm. Khu vực ĐBSCL Việt Nam, hệ thống giao thông thủy chẳng chịt hơn nhiều so với hệ thống giao thông đường bộ. Vì vậy, xuồng ghe trở thành phương tiện đi lại phổ biến nhất. Tai nạn giao thông trên các tuyến

sông này cũng là nguyên nhân dẫn đến thương vong của khoảng 12.000 trẻ em hàng năm, vì đa số các em đều không biết bơi. Nhiều người cho rằng trẻ em vùng ĐBSCL có khả năng bơi giỏi, nhưng số liệu thống kê tại 06 tỉnh cho thấy có 92% trẻ dưới 6 tuổi và 80% trẻ từ 6 – 8 tuổi và 25% trẻ từ 13 – 16 tuổi không biết bơi (theo Vietnam News). Tình trạng trẻ chết đuối không chỉ xảy ra vào mùa mưa do mực nước dâng cao mà còn do bất cẩn trong lúc chơi đùa, bơi lội ở những khu vực nguy hiểm hoặc do đi lại bằng phương tiện thủy không đảm bảo an toàn. Dạy bơi và tăng cường quản lý trẻ có ngăn ngừa được tình trạng chết đuối ở trẻ em. Nhiều nghiên cứu đã được các tổ chức phi chính phủ hợp tác với các cơ quan đối tác nhà nước thực hiện với sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt là trẻ em. Và với nhu cầu đã xác định, sự hợp tác giữa các cơ quan nhà nước và các tổ chức phi chính phủ quốc tế đang làm việc tại ĐBSCL đã được tăng cường, tạo thế mạnh hỗ trợ các chương trình giảm thiểu rủi ro cho trẻ em vùng ĐBSCL.



TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ PHỔ CẬP DẠY BOI CHO TRẺ TẠI TỈNH AN GIANG VÀ ĐỒNG THÁP

Từ năm 2000 đến 2005, số trẻ em thương vong lên đến mức báo động, chiếm 76% tổng số thương vong tại tỉnh An Giang và Đồng Tháp. Từ đó, như một giải pháp giảm thiểu số lượng trẻ chết đuối, Ban Chỉ huy Phòng chống Lụt bão – Tìm kiếm Cứu nạn (BCH PCLB – TKCN) các tỉnh đã đưa kế hoạch dạy bơi cho trẻ vào trong Kế hoạch Phòng chống Lụt bão và Giảm nhẹ Thiên tai hàng năm cũng như vào trong Kế hoạch dài hạn 5 năm của địa phương. Sở Thể dục Thể thao (Sở TDTT) tỉnh được xác định là cơ quan chủ đạo trong hoạt động này. Ở cấp huyện, Ủy ban Nhân dân (UBND) đề cử Phòng TDTT huyện phối hợp với Đoàn Thanh niên, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em, Phòng Y tế, Phòng Tài chính và Kế hoạch để xây dựng kế hoạch chi tiết.

Tăng cường và chia sẻ nguồn lực giữa Nhà nước và các tổ chức Phi Chính phủ

BCH PCLB – TKCN tỉnh Đồng Tháp phấn khởi vì là tỉnh duy nhất trong khu vực ĐBSCL được UBND tỉnh ban hành chỉ thị đặc biệt hàng năm tổ chức dạy bơi cho trẻ. Bên cạnh đó, BCH tỉnh Đồng Tháp cũng có những khó khăn nhất định cùng với thử thách liên quan đối với mục tiêu cần đạt - đến năm 2016 có 100% trẻ em từ 7-15 tuổi tại tỉnh Đồng Tháp biết bơi. Từ năm 2002 đến 2007, đã có 1.125 lớp dạy bơi được tổ chức cho 37.044 trẻ. Tại An Giang, tính đến năm 2006, đã có 1.720 lớp dạy bơi được tổ chức cho 43.840 trẻ. Tỉnh đã xây dựng được 12 hồ bơi cố định và 02 hồ bơi cơ động và nhiều hồ bơi đơn giản tại địa phương.

Kế Hoạch 5 Năm Đồng Tháp (2006-2010)

Nhằm giảm nhẹ tỉ lệ trẻ em chết đuối trong mùa lũ, sẽ tăng cường phổ biến thông tin, thực hiện các chương trình đào tạo nhằm nâng cao trách nhiệm của phụ huynh và cộng đồng về vấn đề quan tâm chăm sóc trẻ; tiếp tục duy trì 175 điểm giữ trẻ nông thôn. Thêm vào đó, chuẩn bị lập kế hoạch thành lập các điểm giữ trẻ tạm thời phục vụ trong mùa lũ. Hàng năm, Đoàn Thanh niên phối hợp với Sở TDTT tổ chức 150 lớp dạy bơi cho 4.500 trẻ với nguồn kinh phí 75 triệu mỗi năm.

Chương trình Quốc gia Phổ cập bơi trẻ em tại 13 tỉnh khu vực ĐBSCL

Tham khảo Chỉ thị số 99/2002/UBTDTT-QG đề ngày 21/01/2002 do Ủy ban Thể dục Thể thao Quốc gia ban hành, mục tiêu Chương trình Quốc gia như sau:

- Nâng cao nhận thức người dân về lợi ích của bơi lội khi sinh sống cạnh sông hồ và kênh rạch.
- Cung cấp kiến thức và kỹ năng bơi cơ bản cho trẻ từ 6 – 15 tuổi để trẻ có thể tự bảo vệ mình trong mùa lũ hoặc từ các tai nạn ao hồ.
- Đẩy mạnh hoạt động bơi lội thành phong trào rộng rãi.
- Nêu cao vai trò và nhiệm vụ của các tổ chức hoạt động vì lợi ích trẻ em, nhằm thúc đẩy nỗ lực chung trong công tác giảm thiểu tai nạn ở trẻ em.

Cả hai tỉnh, An Giang và Đồng Tháp, đã đầu tư kinh phí và nguồn lực đáng kể phục vụ cho mục tiêu phổ cập bơi. Tuy nhiên, tổng nguồn lực cần để đạt được chỉ tiêu của kế hoạch 5 năm vẫn còn hạn chế. Một trong những rào cản đầu tiên là tìm được địa điểm phù hợp để tổ chức dạy bơi. Chi phí xây dựng hồ bơi cao trong khi các dòng sông và kênh đào lại quá sâu không đảm bảo an toàn để tổ chức lớp tập bơi.

Các cơ quan nhà nước và các tổ chức phi chính phủ đã nhận ra được tác động to lớn từ chương trình. Vì vậy, cả hai bên đã hợp tác phối hợp lực lượng và đưa ra một sáng kiến là xây dựng lồng bơi cơ động - lồng bơi khi đặt xuống nước nó có thể tự nổi lên tạo không gian và độ sâu phù hợp cho mục tiêu yêu cầu. Quỹ Nhi đồng Liên hiệp quốc (UNICEF) và Liên minh Cứu trợ Trẻ em (SCA) đã tiến hành lắp ghép và đưa vào thử nghiệm thành công mô hình lồng bơi mới này. Và nó được làm từ những vật dụng đơn giản tại địa phương như tre, ống nhựa PBC. Sáng kiến lồng bơi cơ động đã mở ra một mô hình lồng bơi chuẩn đặc biệt cho việc xây dựng lồng bơi trong tương lai.

Với sự hỗ trợ về kinh phí và vật liệu từ các tổ chức phi chính phủ và nguồn lực từ Sở TDTT, chương trình dạy bơi đã được thực hiện tại khu vực ĐBSCL. Áo phao cũng được cung cấp cho lớp tập bơi nhằm tăng cường độ an toàn cho trẻ. Sở TDTT cung cấp nguồn tập huấn viên bơi lội kinh nghiệm, có kỹ năng chuẩn.

Các cơ quan ban ngành liên quan Chương trình Phổ cập kỹ năng bơi lội khu vực ĐBSCL, Vai trò và nhiệm vụ

- Ủy ban Thể dục Thể thao (UBTDTT): xây dựng kế hoạch phổ cập bơi, chương trình giảng dạy và giáo án.
- Đoàn Thanh niên: đề cử tình nguyện viên hướng dẫn dạy bơi, vận động và quản lý trẻ tại khu vực dạy bơi.
- Sở Giáo dục và Đào tạo (thông qua các trường) thu thập số liệu trẻ chưa biết bơi.
- Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em (UB DSGĐTE), Đài Phát thanh - Truyền hình, UBND tỉnh, huyện và xã: phụ trách hoạt động hành chính và quan hệ cộng đồng (nâng cao nhận thức).

Tại An Giang và Đồng Tháp vào năm 2006, các UBND huyện đã gửi công văn đến các ấp nằm trong vùng nguy cơ cao trong huyện để chỉ đạo tổ chức dạy bơi và huy động trẻ em tham gia chương trình bơi lội. Trẻ em trong độ tuổi từ 6 – 14 tuổi được mời đăng ký tham gia các khóa học.



Chương trình phổ cập bơi càng được đánh giá cao thì càng thu hút sự tham gia của nhiều cơ quan/tổ chức. Do đó, khi chương trình dạy bơi được tổ chức tại huyện Tân Châu và Châu Thành, tỉnh An Giang và tại huyện Tân Hồng và Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, đã có nhiều tình nguyện viên từ Hội Phụ nữ và phụ huynh học sinh tham gia hỗ trợ hậu cần và hành chính. Lồng bơi được xây dựng theo chuẩn và cấp cho tỉnh, mỗi tỉnh 1 lồng bơi. Hai lớp dạy bơi (mỗi lớp năm ngày) đã được tổ chức tại mỗi địa phương cho khoảng 50 – 60 trẻ/lớp. Mặc dù sau khóa học, các em không thể bơi giỏi, nhưng các em tự tin có thể nổi trên mặt nước và bơi các kiểu bơi căn bản. Trong khi dự án FEMS hỗ trợ kinh phí xây dựng lồng bơi bằng ống nhựa PBC, UBND huyện hỗ trợ kinh phí di chuyển lồng bơi đến các điểm dạy bơi. Nhằm đảm bảo tính bền vững của chương trình dạy bơi ở huyện, các tập huấn viên tương lai có tiềm năng cũng đã được mời tham dự các khóa dạy bơi với vai trò hỗ trợ giám sát.



Số lượng trẻ tham gia các khóa dạy bơi trong khuôn khổ dự án Tăng cường quản lý lũ khẩn cấp (FEMS):

Tỉnh	Huyện	Học Viên			Số xã đã tổ chức
		Tổng	Nam	Nữ	
An Giang	Tân Châu	121	76	45	2
	Châu Thành	112	79	33	2
Đồng Tháp	Tân Hồng	144	85	59	2
	Thanh Bình	80	29	51	2
Tổng	4 Huyện	457	269	188	8 xã

THÀNH LẬP CÁC ĐIỂM GIỮ TRẺ MÙA LŨ VÀ ĐẢM BẢO TÍNH BỀN VỮNG THÔNG QUA CÔNG TÁC NÂNG CAO NĂNG LỰC CHO CÁC CÁN BỘ NUÔI DẠY TRẺ

Bên cạnh việc thực hiện các lớp dạy bơi, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban Chỉ đạo PCLB – TKCN Trung Ương và UNICEF đã đưa ra sáng kiến thành lập các điểm giữ trẻ tập trung trong mùa lũ tại các khu vực có nguy cơ cao. Năm 2001, có tổng cộng 810 điểm giữ trẻ tập trung mùa lũ được thành lập tại khu vực ĐBSCL dành cho trẻ từ 2-6 tuổi có cha mẹ đi làm ăn xa (Nguồn: Báo Vietnam News) Tại 02 tỉnh, An Giang và Đồng Tháp, chính quyền địa phương do UBND đóng vai trò chủ đạo phối hợp với Sở Giáo dục và

Đào tạo (Sở GDĐT) tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (Sở LĐTBXH), Sở Y tế, UB DSGĐTE và Hội Phụ nữ đóng góp nguồn lực hỗ trợ các điểm giữ trẻ này.

Tại tỉnh Đồng Tháp, sáng kiến tổ chức các điểm giữ trẻ mùa lũ lần đầu tiên được đoàn viên Đoàn Thanh niên thực hiện tại xã Phú Thọ, huyện Tam Nông vào năm 2001. UBND tỉnh Đồng Tháp đề cử Sở GDĐT tỉnh làm cơ quan chủ đạo trong công tác tổ chức và duy trì các điểm giữ trẻ mùa lũ.

Tại tỉnh An Giang, mô hình điểm giữ trẻ mùa lũ đầu tiên cũng được sáng lập vào năm 2001 tại khu vực đầu nguồn các huyện Tân



Châu, An Phú, Châu Phú và Tri Tôn. UB DSGĐTE tỉnh được đề cử làm cơ quan chuyên trách. Tỉnh dự kiến đến năm 2010 sẽ thành lập được 125 điểm giữ trẻ cố định trên địa bàn tỉnh đáp ứng nhu cầu chăm sóc trẻ cả năm (có thể sử dụng là điểm giữ trẻ mùa lũ). Hiện tại, có 8 điểm giữ trẻ cố định được thành lập với nguồn lực địa phương và hỗ trợ bên ngoài. Tuy nhiên, vị trí của điểm giữ trẻ khác nhau, có thể là cơ quan nhà nước hoặc nhà dân nằm riêng biệt hoặc chỉ đơn giản là một hành lang mở rộng của một ngôi nhà. Đa số các điểm giữ trẻ mùa lũ này cần được nâng cấp để đảm bảo an toàn hoạt động hàng ngày của trẻ và cán bộ giữ trẻ trong trường hợp thiên tai hoặc tai nạn bất ngờ.

Kế hoạch hành động phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn năm 2006 tỉnh An Giang

“.....Để chủ động và đẩy mạnh các hoạt động dành cho trẻ tại các điểm giữ trẻ, UB DSGĐTE phối hợp Sở GDĐT, Sở LĐTBXH, Sở Y tế và các cơ quan liên quan đã xây dựng Kế hoạch Bảo vệ Trẻ trong mùa lũ năm 2006 với những nội dung sau:

- Duy trì và thúc đẩy phát triển của 116 điểm giữ trẻ hiện có.
- Vận động nguồn lực để xây dựng thêm nhiều điểm giữ trẻ và động viên gia đình sống trong khu vực gần sông nước mang trẻ đến gửi tại các điểm giữ trẻ mùa lũ.
- Cải thiện cơ sở vật chất cho các điểm giữ trẻ mùa lũ.
- Tổ chức tập huấn cho cán bộ nuôi dạy trẻ
- Chuẩn bị phương tiện, nhiên liệu để đưa rước trẻ đến các điểm giữ trẻ.”



Nâng cao năng lực cán bộ nuôi dạy trẻ

Đa số các cô nuôi dạy trẻ là tình nguyện viên, được chọn lựa tùy thuộc vào kinh nghiệm sống và tình yêu đối với trẻ. Để duy trì lâu dài các điểm giữ trẻ trong mùa lũ, việc đào tạo cán bộ nuôi dạy trẻ có kỹ năng và tận tâm là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng. Với sự hỗ trợ từ các tổ chức phi chính phủ, nhiều khóa tập huấn cho cán bộ nuôi dạy trẻ tình nguyện đã được tổ chức. Các khóa tập huấn này cung cấp các kỹ năng chăm sóc trẻ, bao gồm phương pháp làm đồ chơi từ vật liệu sẵn có tại địa phương, dinh dưỡng và vệ sinh cho trẻ...

Từ tháng 07/2006 đến tháng 04/2008, có tổng cộng 06 lớp tập huấn về Quản lý Điểm giữ Trẻ Mùa lũ được tổ chức (mỗi lớp 03 ngày). Các khóa tập huấn đã giúp nâng cao kỹ năng cho các cô nuôi dạy trẻ từ 101 điểm giữ trẻ tại 71 xã của 06 huyện thuộc 3 tỉnh, An Giang, Đồng Tháp và Tiền Giang. Có tổng cộng 351 người tham dự (344 nữ và 7 nam), bao gồm các cô nuôi dạy trẻ, các cán bộ quản lý, các tình nguyện viên từ các Hội Phụ nữ.

Khoá tập huấn tập trung nâng cao kỹ năng quản lý các điểm giữ trẻ mùa lũ, nâng cao kiến thức cho các cán bộ nuôi giữ trẻ về quyền trẻ em và các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ trẻ giảm nhẹ rủi



ro mùa lũ. Tập huấn viên được mời từ UBDSGDTE, Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp, Trung tâm Thông tin Giáo dục và Truyền thông (Sở Y tế tỉnh An Giang).

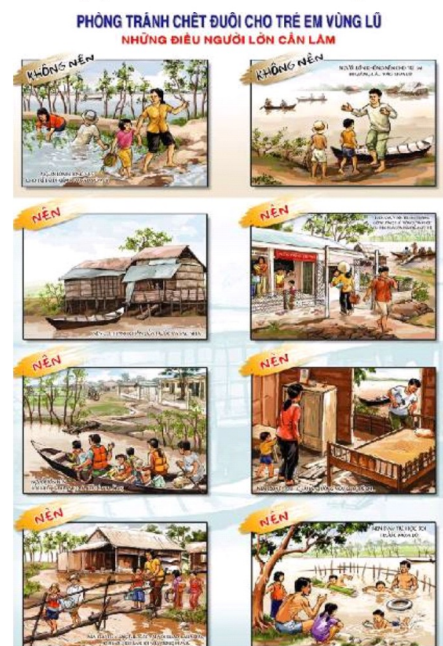
3. NÂNG CAO NHẬN THỨC CHO THẾ HỆ TƯƠNG LAI

Tại khu vực ĐBSCL, việc giúp người dân luôn ý thức được những rủi ro trong mùa lũ để họ có thể ứng phó trong mọi tình huống nhằm giảm nhẹ thiệt hại về người và tài sản là rất cần thiết. Hợp phần 4 của Chương trình Quản lý và Giảm nhẹ Lũ, đặc biệt trong lĩnh vực nâng cao nhận thức, nêu bật vai trò của các em học sinh, đối tượng dễ bị tổn thương, trong công tác tuyên truyền. Dự án nhấn mạnh việc xây dựng các tài liệu thông tin, giáo dục và truyền thông dành cho trẻ em, phương thức tham gia các hoạt động nâng cao nhận thức

cộng đồng và giảm nhẹ rủi ro mùa lũ tại trường học và trong cộng đồng.

Tái xuất bản tranh tuyên truyền dành cho người lớn và trẻ em và công tác phân phát các tài liệu này thông qua các kênh truyền thông thích hợp

Liên minh Cứu trợ Trẻ em (LMCTTE) đã trở thành tổ chức chuyên về các hoạt động liên quan đến trẻ em tại Việt Nam, như tăng cường an toàn và quyền cho trẻ. Được sự chấp



thuận của LMCTTE, dự án FEMS đã tái xuất bản bộ tranh tuyên truyền do LMCTTE thiết kế về Phòng chống Chết đuối Trẻ em. Bộ tranh gồm 02 tờ, 01 dành cho trẻ em và 01 dành cho người lớn.

Chương trình Trường học an toàn vùng lũ

Tại 03 tỉnh trọng điểm của Hợp phần 4 - An Giang, Đồng Tháp và Tiền Giang, Chương trình Trường học an toàn vùng lũ (CTTHAT) đã được xây dựng và triển khai thành công. Thông qua việc tăng cường kiến thức cho đội ngũ giáo viên đối tượng được xem là có sức ảnh hưởng trong cộng đồng và là những người có trách nhiệm đào tạo cho các thế hệ tương lai, có thể đo lường được tính hiệu quả và tính bền vững của chương trình.

Nội dung khóa tập huấn

Phần 1: Tổ chức hoạt động hàng ngày cho trẻ.

Phần 2: Trò chuyện và kể chuyện.

Phần 3: Dinh dưỡng cho trẻ.

Phần 4: Nước và vệ sinh môi trường, quản lý nhóm trẻ mùa lũ và tư vấn gia đình.

Phần 5: Chuẩn bị thức ăn và kỹ thuật cho trẻ ăn.

Phần 6: Chăm sóc giấc ngủ cho trẻ và vệ sinh cá nhân.

Phần 7: Phòng ngừa và chữa trị một số bệnh thông thường ở trẻ trong mùa lũ.

Phần 8: Tổ chức hoạt động nhà trẻ, làm đồ chơi từ vật liệu địa phương.

Phần 9: Tổ chức hoạt động nhà trẻ, như đọc thơ, dạy hát, đồ vui, ...

Phần 10: Xây dựng lòng tin cho người nuôi dạy trẻ.

Phần 11: Tổ chức và quản lý điểm giữa trẻ trong mùa lũ.



Trong công tác chuẩn bị hội thảo định hướng, bộ “Đồ dùng dạy học thông tin an toàn mùa lũ” đã được xây dựng như nguồn tài liệu tham khảo chính. Mỗi bộ tài liệu này bao gồm sổ tay lũ lụt, sổ tay CTTHAT, dụng cụ trợ giảng về an toàn mùa lũ (các giải pháp an toàn cấp hộ gia đình, trường học, những điều nên làm trước, trong, sau lũ và tranh trò chơi), đĩa phim Sống chung với lũ.

Các hội thảo định hướng một ngày tập trung bổ sung các kiến thức hiểm họa liên quan đến lũ lụt, như an toàn thực phẩm, phòng bệnh, nơi trú ẩn an toàn, biện pháp bảo vệ và những điều nên làm trước, trong và sau lũ. Sau hội thảo, các thành viên tham dự được yêu cầu xây dựng kế hoạch hành động cho trường mình, làm thế nào để có thể truyền đạt lại kiến thức từ hội thảo định hướng cho các em học sinh. Các hội thảo đã tận dụng khả năng của địa phương để phát triển nguồn lực chuyên môn tại chỗ, đặc biệt là các BCH PCLB – TKCN huyện. Tổng cộng, chương trình đã thu hút sự tham gia của 322 trường tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn 03 tỉnh dự án. Các bảng câu hỏi đánh giá rủi ro cơ bản trong mùa lũ, liên quan đến

hạng mục cơ sở vật chất của trường đã được phân phát cho các giáo viên tham dự hội thảo. Các trường không chỉ được hướng dẫn hoàn thành bài đánh giá mà còn phân tích kết quả đánh giá và chuẩn bị báo cáo tổng hợp. Tổng cộng có khoảng 150 trường được hướng dẫn hoàn thành đánh giá rủi ro mùa lũ và báo cáo kết quả đánh giá. Bài đánh giá hỗ trợ giáo viên nắm được thông tin rủi ro tại trường mình và từ đó tìm ra giải pháp phù hợp.

Chiến dịch nâng cao nhận thức với tên gọi “Ngày hội trường học

an toàn vùng lũ” đã được các trường hợp tác với Sở và Phòng GD&ĐT tổ chức thực hiện theo kế hoạch. Các hoạt động như thi vẽ tranh, thi hái hoa dân chủ, diễn kịch do học sinh đóng vai, chiếu phim tư liệu về lũ,... đã được tổ chức trong ngày hội. Lãnh đạo địa phương và phụ huynh học sinh cũng được mời tham dự. Đã có 90 trường thuộc 03 tỉnh tham gia tổ chức các ngày hội. Với hỗ trợ từ “Ngày hội trường học an toàn vùng lũ”, các tranh tuyên truyền Phòng chống chết đuối trẻ em, Giải pháp an toàn hộ gia đình và Sổ tay lũ lụt cũng đã được phân phát đến các trường thông qua chương trình.

Tại Tiền Giang, vì lợi ích và hiệu quả từ chương trình, Sở GD&ĐT tỉnh đã thiết lập chiến lược hợp tác cấp tỉnh nhằm mở rộng chương trình này sang các trường học khác thuộc khu vực ảnh hưởng lũ với nguồn tài trợ từ các đối tác cấp quốc gia và cấp tỉnh.



Bài học kinh nghiệm

- Các lớp tập bơi cung cấp kiến thức và kỹ năng bơi cơ bản cho trẻ, đồng thời cũng giúp nâng cao nhận thức cho người lớn về những rủi ro có thể xảy ra cho trẻ trong mùa lũ và những vấn đề liên quan đến an toàn cho trẻ.
- Tổ chức các lớp dạy bơi như một hoạt động hỗ trợ triển khai các kế hoạch phòng chống lụt bão của BCH PCLB – TKCN tỉnh và huyện, thể hiện tinh thần hợp tác địa phương thông qua các hoạt động. Việc tổ chức các điểm giữ trẻ mùa lũ mang lại 02 lợi ích chính: hỗ trợ chăm sóc trẻ nhằm đáp ứng nhu cầu hỗ trợ gia đình nghèo trong mùa mưa lũ và tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa các cơ quan, ban, ngành như UB DSGĐTE, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Sở GDĐT, Sở LĐTBXH,
- Hội CTD, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức quần chúng khác dưới sự điều phối của BCH PCLB – TKCN tỉnh và huyện. Chương trình tập huấn dành cho người nuôi dạy trẻ được tham khảo từ nguồn tài liệu hiện có của địa phương, chỉnh sửa, và bổ sung cho phù hợp với nhu cầu người tham dự tập huấn - đa số là tình nguyện viên. Thông qua các khóa tập huấn, các cán bộ nuôi dạy trẻ không chỉ được cải thiện kỹ năng chăm sóc trẻ mà còn được trang bị kiến thức về quyền và bảo vệ trẻ trong bối cảnh giảm nhẹ rủi ro mùa lũ.
- Việc thiết kế và triển khai “Ngày hội trường học an toàn vùng lũ” đã cho thấy các hoạt động được xây dựng có cơ sở, với nguồn kinh phí giới hạn cũng có thể tạo được tác động lâu dài và có khả năng được mở rộng sang các khu vực khác cũng bị lũ ảnh hưởng. Thêm vào đó, sự tham gia của các Sở và các Phòng GDĐT thể hiện vai trò quan trọng của ngành giáo dục trong công tác giảm nhẹ rủi ro mùa lũ trong cộng đồng.
- Giải pháp hợp tác đa phương áp dụng trong “Ngày hội trường học an toàn vùng lũ” giúp tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa các cơ quan thành viên BCH PCLB – TKCN tỉnh và huyện, cho phép họ chia sẻ nguồn lực.

4. CÁC BƯỚC TIẾP THEO

Mặc dù Chương trình “Ngày hội trường học an toàn vùng lũ” đã đạt được kết quả thành công tốt đẹp, nhưng việc mở rộng mô hình sang các khu vực khác vẫn còn nhiều giới hạn về nguồn lực và thời gian. Để mở rộng qui mô chương trình này, ngành giáo dục tỉnh và huyện đề nghị sự tham gia của cấp quốc gia, như Bộ Giáo dục và Đạo tạo. Với sự tham gia của cấp Bộ, mô hình hoạt động này có thể trở thành một hoạt động mang tính quốc gia, có khả năng mở rộng qui mô và được duy trì bền vững. Hơn nữa, việc tổ chức chương trình Ngày hội trường học an toàn mùa lũ là một phương pháp nâng cao nhận thức cộng đồng ít tốn kém. Với nguồn hỗ trợ nhỏ bên ngoài, hoạt động này vẫn có thể được duy trì và mở rộng. Do đó, việc thu hút sự tham gia của các đối tác bên ngoài, đặc biệt là các cơ sở thương mại tại địa phương, cần được đẩy mạnh. Nội dung chương trình vẫn được duy trì, đồng thời có định hướng bổ sung các khóa dạy bơi

cho trẻ em. Chương trình 05 ngày dạy bơi cần được chuẩn hóa nhằm đảm bảo đạt được kết quả tốt nhất trong thời gian ngắn. Giai đoạn tập bơi 5 ngày được cho là hiệu quả nhất. Kết luận này được căn cứ vào một số lượng lớn các lớp dạy bơi được tổ chức, căn cứ vào các bài học kinh nghiệm đạt được, đặc biệt là từ Sở TĐTT, cơ quan chuyên trách công tác bồi lợi của địa phương. Tập huấn quản lý điểm giữ trẻ mùa lũ nhằm phát triển kỹ năng chăm sóc trẻ, đặc biệt cho các tình nguyện viên. Tài liệu tập huấn hiện nay có nội dung rất phong phú, bao gồm hầu hết các vấn đề liên quan đến trẻ. Thêm vào đó, tài liệu này cũng được thường xuyên cập nhật trong suốt thời gian quản lý trẻ mùa lũ, do vậy sẽ rất hữu ích cho các cô nuôi giữ trẻ. Song song đó, việc cải thiện cơ sở vật chất như cung cấp phương tiện đi lại an toàn, dụng cụ làm sạch nước, tạo môi trường an toàn, ... là yếu tố cần thiết nhằm tạo môi trường thích hợp cho trẻ tại các điểm giữ trẻ trong mùa lũ. Do đó, sự kết hợp cân bằng giữa việc đào tạo năng lực cho cán bộ nuôi dạy trẻ

và cải thiện cơ sở vật chất các điểm giữ trẻ cần được quan tâm thực hiện nhằm tăng cường an toàn cho trẻ trong khu vực ảnh hưởng lũ. Chính quyền địa phương đã và đang tìm cơ hội duy trì bền vững các điểm giữ trẻ mùa lũ này cũng như thành lập thêm các điểm mới. Có ý kiến đưa ra là nên tăng cường chương trình hàng xóm giúp đỡ hàng xóm cho các thôn ấp nghèo. Chương trình hợp tác này có thể đi từ cấp độ hợp tác chăm sóc trẻ đến xây dựng các dự án phát triển cộng đồng. Đây là một đề nghị ý nghĩa, nên được xem xét. Tuy nhiên, kể từ năm 2001, ĐBSCL chưa xuất hiện lũ lớn. Do vậy, có thể chúng ta dễ dàng chủ quan, thiếu cảnh giác thiên tai, và sự quan tâm xây dựng và duy trì các điểm giữ trẻ có phần bị sao lãng. Chúng ta cần lưu ý rằng trẻ em có quyền được hưởng nền giáo dục tốt không bị gián đoạn và hưởng cuộc sống khỏe mạnh, hạnh phúc. Vì vậy, các bậc phụ huynh và cộng đồng nói chung, cần phải có trách nhiệm đảm bảo tương lai cho trẻ với tất cả những quyền lợi mà trẻ đáng được hưởng.

Lời cảm ơn

Nhóm biên tập tài liệu nghiên cứu “Vi cộng đồng an toàn hơn” xin chân thành cảm ơn sự đóng góp của các cá nhân sau vào việc xây dựng và xuất bản tài liệu này:
 Ông Aloyius Rego, Phó Giám đốc Điều hành ADPC, kiêm Giám đốc và Trưởng nhóm Quản lý Thảm họa, DMS, ADPC, Thái Lan.
 Ông Alsam Perwaiz - Giám đốc dự án, DMS, ADPC, Bangkok
 Ông Thanongdeth Insisiengmay – Giám Đốc Chương Trình, FEMS, ADPC, Campuchia
 Ông Vuthy Chum – Giám đốc dự án Quốc gia, ADPC, Campuchia
 Ông Nguyễn Hữu On- Điều phối viên dự án, ADPC, tỉnh An Giang, Việt Nam
 Cô Đoàn Thị Mỹ Hoà - Trợ lý dự án ADPC, tỉnh An Giang, Việt Nam
 Ông Chantola Bi - Trợ lý dự án, ADPC, Campuchia
 Bà Hnin Nwe Win - Tác giả
 Ông Lim Tara - Thiết kế

“Vi cộng đồng an toàn hơn” là một loạt các nghiên cứu minh họa các điển hình làm tốt về phòng ngừa và giảm nhẹ thiên tai được thực hiện bởi các cơ quan nhà nước hoặc các tổ chức phi chính phủ nhằm mục tiêu giảm nhẹ tình trạng dễ bị tổn thương và rủi ro cho cộng đồng sinh sống trong khu vực rủi ro cao.

Các bài nghiên cứu này nhằm cung cấp cho các cán bộ lãnh đạo, cán bộ lập kế hoạch phát triển, cán bộ quản lý thiên tai, lãnh đạo cộng đồng và tập huấn viên về những thông tin, công cụ, giải pháp và chiến lược được lựa chọn và phân tích từ những kinh nghiệm thực tế, những bài thực hành và bài học kinh nghiệm ở Châu Á và khu vực Thái Bình tập trung chủ yếu vào việc giảm nhẹ rủi ro và tình trạng dễ bị tổn thương trong cộng đồng, xây dựng cộng đồng an toàn hơn và có khả năng phục hồi cao hơn. Một số bài nghiên cứu trong “Vi cộng đồng an toàn hơn” được xây dựng trong khuôn khổ Hợp phần 4: “Tăng cường Quản lý Lũ khẩn cấp” thuộc Chương trình Quản lý và giảm nhẹ lũ của Ủy hội sông Mê Công (MRC). Do đó, nội dung chính của các bài nghiên cứu này là quản lý rủi ro do lũ và khu vực nghiên cứu giới hạn ở bốn nước thành viên của MRC bao gồm Campuchia, Lào, Thái Lan và Việt Nam. Tuy nhiên, các điển hình làm tốt từ các quốc gia khác cũng sẽ được cập nhật thường xuyên. Ban Thư Ký Ủy hội sông Mê Công thực hiện Chương trình Quản lý và giảm nhẹ lũ nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu tối đa những tổn thất con người và thiệt hại kinh tế do lũ lụt gây ra, trong khi vẫn duy trì những nguồn lợi do lũ mang lại. Chương trình Quản lý và Giảm nhẹ Lũ (FMMP) bao gồm 5 hợp phần chính như sau:

1. Thành lập Trung tâm Quản lý và Giảm nhẹ Lũ Khu vực
2. Các giải pháp công trình và phòng chống Lũ
3. Hoà giải các vấn đề liên quan đến Lũ dọc biên giới
4. Tăng cường Quản lý Lũ khẩn cấp
5. Quản lý Đất đai

Hợp phần 4 - Tăng cường Quản lý Lũ khẩn cấp (FEMS) thuộc FMMP đã và đang được MRCS triển khai với hỗ trợ kỹ thuật từ Trung tâm Phòng chống Thiên tai Châu Á (ADPC) và nguồn tài trợ từ Cơ quan Hỗ trợ Kỹ thuật Chính phủ Đức (GTZ), từ tháng 9/2004 đến 04/2008. Địa bàn dự án ở Campuchia và Việt Nam bao gồm 02 tỉnh và 04 huyện ở mỗi nước. Đối tác triển khai dự án bao gồm Ủy ban sông Mê Công Quốc gia, Cơ quan Quản lý Thiên tai cấp Quốc gia, Cơ quan Quản lý Thiên tai cấp tỉnh, huyện và xã, các sở, ban, ngành liên quan, Hội chữ Thập đỏ, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, ...

Từ 2004, dự án FEMS đã đạt được những thành tựu sau:

1. Kế hoạch Phòng chống lụt bão tại các huyện và tỉnh dự án được xây dựng và triển khai.
2. Thông qua các khóa đào tạo về quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng, đánh giá thiệt hại và nhu cầu, tìm kiếm cứu hộ cứu nạn, tập huấn nuôi dạy trẻ, phổ cập bơi cho trẻ em, ... và thông qua việc tham gia vào các hoạt động dự án, năng lực lập và triển khai kế hoạch phòng chống lụt bão của cán bộ cấp tỉnh và quốc gia được tăng cường.
3. Nhận thức cộng đồng về các giải pháp an toàn hộ gia đình được nâng cao thông qua các hoạt động định hướng cho giáo viên, chương trình Trường học an toàn vùng lũ, xác định nhu cầu thiết yếu của các gia đình có phụ nữ làm chủ hộ, biểu diễn văn nghệ cổ động, các bài hát dân gian, phân phát sổ tay lũ lụt, tranh ảnh tuyên truyền...
4. Bài học kinh nghiệm và điển hình làm tốt cấp quốc gia và khu vực được chia sẻ thông qua các hội thảo cấp quốc gia và khu vực, cũng như xây dựng và chia sẻ các tài liệu điển hình làm tốt.

Để biết thêm thông tin, xin vui lòng liên hệ:

Điều phối viên chương trình FMMP
Trung tâm Quản lý và Giảm nhẹ Lũ khu vực (RFMMC)
Ban thư ký Ủy hội sông Mê Kông
#576 National Road, #2 Chak Angre Krom
Khan Meanchey, Phnom Penh, Campuchia
Website: www.mrcmekong.org

Giám đốc Chương trình, Trung tâm Phòng chống Thiên tai Châu Á (ADPC)
Trung tâm Quản lý và Giảm nhẹ Lũ khu vực (RFMMC)
Ban thư ký Ủy hội sông Mê Kông
#576 National Road, #2 Chak Angre Krom
Khan Meanchey, Phnom Penh, Campuchia
Website: www.adpc.net

Đối Tác Dự Án



Ủy hội sông Mê Kông (MRC)
P.O Box 6101, Unit 18, Ban Sithane Neua, huyện
Sikhottabong, Vientiane, Lào
Tel: (856) 21 263 263 Fax: (856) 21 63 264
Email: mrcs@mrcmekong.org
Website: www.mrcmekong.org



Ủy ban sông Mê Kông Việt Nam (VNMC)
Số 23 Hàng Tre, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (84) 4 3825 4785 Fax: (84) 4 3825 6929
Email: ubsmcvn@hn.vnn.vn; vnmc@hn.vnn.vn
Website: <http://www.vnmc.gov.vn>
Văn phòng đại diện: số 135 Pasteur, Q.3, TP.HCM
Tel: (84) 8 38 272 652 - Fax: (84) 8 38 272 609



Cục Quản lý Đề điều – Phòng chống Lụt bão
Số 02, Ngọc Hà, Q. Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (84) 4 3733 5686 Fax: (84) 4 3733 5701
Email: pcfb@mard.gov.vn
Website: http://www.ccfsc.org.vn/dmu_En/



Trung tâm Phòng chống Thiên tai Châu Á (ADPC)
Tòa nhà SM Tower, tầng 24, số 979/69
Đường Paholyothin, Sanam Pao, Phayathai, Bangkok, Thái Lan
Tel: 66 (0) 2298 0681 to 92 - Fax: 66 (0) 2298 0012 to 13
Email: adpc@adpc.net
Website: <http://www.adpc.net>

Tài trợ bởi:



Partner for the Future.
Worldwide.

on behalf of:



Federal Ministry
for Economic Cooperation
and Development